

Số: **538** /QĐ-UBNDT

Hà Nội, ngày **16** tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Ban hành đợt III (11 chuyên đề) của Bộ tài liệu đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cộng đồng và cán bộ triển khai thực hiện chương trình ở các cấp thuộc Tiểu dự án 4, Dự án 5 Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 66/2022/NĐ-CP ngày 20/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 752/QĐ-UBNDT ngày 11/10/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc phê duyệt Khung chương trình đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cộng đồng và cán bộ các cấp triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 913/QĐ-UBNDT ngày 06/12/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc phê duyệt kế hoạch và dự toán kinh phí xây dựng, biên soạn tài liệu đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cộng đồng và cán bộ triển khai thực hiện chương trình ở các cấp thuộc Tiểu dự án 4, Dự án 5 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030; giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 707/QĐ-UBNDT ngày 21/9/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc Kiện toàn Hội đồng thẩm định Bộ tài liệu đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cộng đồng và cán bộ triển khai thực hiện chương trình ở các cấp thuộc Tiểu dự án 4, Dự án 5 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 390/QĐ-UBNDT ngày 14/6/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc Thay đổi thành viên Hội đồng thẩm định Bộ tài liệu đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cộng đồng và cán bộ triển khai thực hiện chương trình ở các cấp thuộc Tiểu dự án 4, Dự án 5 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông báo kết luận số 1173/TB-UBDT ngày 31/12/2023 của Văn phòng Ủy ban về ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc; Biên bản cuộc họp ngày 12/7/2024 của Hội đồng thẩm định về việc thẩm định các chuyên đề thuộc Bộ tài liệu đào tạo, tập huấn bồi dưỡng cho cộng đồng và cán bộ triển khai thực hiện chương trình ở các cấp; văn bản số 533/CV-TCCB ngày 16/7/2024 của Vụ Tổ chức cán bộ về việc kết quả thẩm định 11 chuyên đề bộ tài liệu đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cộng đồng và cán bộ triển khai thực hiện chương trình ở các cấp; Báo cáo số 325/BC-VPCTMTQG ngày 26/7/2024 của Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia về việc tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện 11 chuyên đề bộ tài liệu đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cộng đồng và cán bộ triển khai thực hiện chương trình ở các cấp;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Ban hành đợt III (11 chuyên đề) của Bộ tài liệu đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cộng đồng và cán bộ triển khai thực hiện chương trình ở các cấp thuộc Tiểu dự án 4, Dự án 5 Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025. (Có danh mục các chuyên đề kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân tỉnh) chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham khảo nội dung các chuyên đề của Bộ tài liệu đào tạo thực hiện tập huấn, bồi dưỡng cho cộng đồng và cán bộ triển khai thực hiện chương trình ở các cấp, lựa chọn những nội dung, chuyên đề cho phù hợp để biên tập tài liệu triển khai thực hiện với tình hình thực tế của địa phương.

Địa chỉ khai thác bộ tài liệu: <http://ubdt.gov.vn/tai-lieu-tieu-da4-da5.htm>

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban, Chánh Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các vụ, đơn vị của Ủy ban Dân tộc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện Chương trình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *H.A*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND các tỉnh thành phố trực thuộc TW;
- Cơ quan làm công tác Dân tộc cấp tỉnh;
- TT, PCN Y Vinh Tor;
- Lưu: VT, VPCTMTQG (05b). *10*

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Hầu A Lệnh

ỦY BAN DÂN TỘC

DANH MỤC CÁC CHUYÊN ĐỀ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 538/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

Số TT	Nhóm Cán bộ	Số TT	Nhóm Cộng đồng
1	Chuyên đề 3: Nghiệp vụ Đấu thầu cơ bản, Đấu thầu cộng đồng. Đấu thầu qua mạng.	7	Chuyên đề 1: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; và các chính sách dân tộc.
2	Chuyên đề 4: Nghiệp vụ Quản lý dự án đầu tư xây dựng xây dựng công trình cơ sở hạ tầng.	8	Chuyên đề 7: Kỹ năng xây dựng và vận hành tổ nhóm, tiếp cận thị trường, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi giá trị.
3	Chuyên đề 10: Kỹ năng lãnh đạo và quản lý điều hành hội họp, kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định, kỹ năng tiếp công dân và xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.	9	Chuyên đề 10: Kỹ năng phòng chống thiên tai, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.
4	Chuyên đề 14: Kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển Mô hình Du lịch cộng đồng.	10	Chuyên đề 11: Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cộng đồng, người dân trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
5	Chuyên đề 15: Kỹ năng phát triển cộng đồng bền vững và các phương pháp phát triển cộng đồng có sự tham gia của người dân trong công tác xóa đói giảm nghèo.	11	Chuyên đề 14: Mô hình chế biến thức ăn cho gia súc, quy trình, kỹ thuật, chế biến thức ăn, thô xanh dự trữ.
6	Chuyên đề 16: Kiểm tra, giám sát, đánh giá và báo cáo việc tổ chức thực hiện các dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.		

DANH SÁCH CÁC TỈNH/THÀNH PHỐ
CÓ CƠ QUAN LÀM CÔNG TÁC DÂN TỘC

Ban Dân tộc Tỉnh An Giang	Ban Dân tộc Tỉnh Kiên Giang
Ban Dân tộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	Ban Dân tộc tỉnh Kon Tum
Ban Dân tộc tỉnh Bạc Liêu	Ban Dân tộc tỉnh Lai Châu
Ban Dân tộc tỉnh Bắc Kạn	Ban Dân tộc tỉnh Lào Cai
Ban Dân tộc tỉnh Bắc Giang	Ban Dân tộc tỉnh Lạng Sơn
Phòng Dân tộc thuộc VPUBND tỉnh Bình Dương	Ban Dân tộc tỉnh Lâm Đồng
Ban Dân tộc tỉnh Bình Định	Phòng Dân tộc thuộc VPUBND tỉnh Long An
Ban Dân tộc tỉnh Bình Phước	Ban Dân tộc tỉnh Nghệ An
Ban Dân tộc tỉnh Bình Thuận	Phòng Dân tộc thuộc VP UBND tỉnh Ninh Bình
Ban Dân tộc tỉnh Cà Mau	Ban Dân tộc tỉnh Ninh Thuận
Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng	Ban Dân tộc tỉnh Phú Thọ
Ban Dân tộc TP Cần Thơ	Ban Dân tộc tỉnh Phú Yên
Ban Dân tộc tỉnh Đắk Lắk	Ban Dân tộc tỉnh Quảng Bình
Ban Dân tộc tỉnh Đắk Nông	Ban Dân tộc tỉnh Quảng Nam
Ban Dân tộc tỉnh Điện Biên	Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi
Ban Dân tộc tỉnh Đồng Nai	Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ninh
Ban Dân tộc tỉnh Gia Lai	Ban Dân tộc tỉnh Quảng Trị

Ban Dân tộc tỉnh Hà Giang	Ban Dân tộc tỉnh Sóc Trăng
Ban Dân tộc TP Hà Nội	Ban Dân tộc tỉnh Sơn La
Ban Dân tộc tỉnh Hà Tĩnh	Ban Dân tộc tỉnh Thái Nguyên
Phòng Dân tộc thuộc VPUBND tỉnh Tây Ninh	Ban Dân tộc tỉnh Thanh Hóa
Ban Dân tộc tỉnh Hòa Bình	Ban Dân tộc tỉnh Thừa Thiên - Huế
Ban Dân tộc TP Hồ Chí Minh	Ban Dân tộc tỉnh Trà Vinh
Ban Dân tộc tỉnh Hậu Giang	Ban Dân tộc tỉnh Tuyên Quang
Ban Dân tộc tỉnh Khánh Hòa	Ban Dân tộc tỉnh Vĩnh Long
Ban Dân tộc tỉnh Yên Bái	Ban Dân tộc tỉnh Vĩnh Phúc